

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **215/2020/HS-ST**

Ngày: 21/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng Tuấn

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông
Phùng Xuân Dũng- Kiểm sát viên.**

Ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 219/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Tạ Huy K - Sinh năm: 1986; Nơi sinh: Hòa Bình; Nơi cư trú: Số 17/2/7 C, tổ 2, phường E, B, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Tạ Quốc H - Sinh năm 1955; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P - Sinh năm 1959; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Họ và tên vợ: Trần Hải V - Sinh năm 1993; Có 02 con sinh năm 2010 và năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 07/11/2020 đến ngày 16/11/2020 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo K đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn K- Sinh năm 1996

Địa chỉ: XXX xã N, huyện N1, tỉnh Nam Định

Hiện trú tại: Ngõ 192 đường M, quận M, thành phố Hà Nội

(Anh K vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tạ Huy K làm nghề lái xe ôm. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/11/2020, K đi xe máy kiểu dáng Lead, không rõ BKS chở khách từ E, B, Hà Nội đến khu vực sân bóng Học viện nông nghiệp Việt Nam, thuộc thị trấn Q, K, Hà Nội. Đến nơi do thiếu người nên đội bóng (K không quen biết) có rủ K tham gia đá bóng cùng. K đồng ý. K vào chơi được khoảng 30 phút thì ra ngoài sân và ngồi lên xe máy Wave màu trắng BKS 18L1-372.97 của anh Nguyễn Văn K sinh năm 1996, HKTT: XXX, xã N, huyện N1, Nam Định; chỗ ở: Ngõ 192 M, M, Hà Nội để nghỉ. K phát hiện cốp xe không khóa, trong cốp xe có 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung và 01 ví màu nâu. K nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng xung quanh không có ai chú ý, K đã mở cốp xe máy lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A71 số IMEI: 353408115747766, màn hình cảm ứng, màu đen; 01 ví màu nâu, đã qua sử dụng, bên trong có: 1.575.000 đồng, 01 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, 01 đăng ký xe mô tô Honda Wave BKS 18L1-372.97, 01 thẻ ngân hàng Techcombank đều mang tên Nguyễn Văn K, 01 giấy xác nhận trả góp điện thoại rồi cất giấu vào túi bên trái phía trong áo khoác K đang mặc. Xong K điều khiển xe máy của K về nhà địa chỉ số 17/2/7 C, phường E, B, Hà Nội cất giấu toàn bộ tài sản trộm cắp được tại phòng ngủ của K. K đã lấy 400.000 đồng trong số tiền trộm cắp được tiêu sài cá nhân. Ngày 07/11/2020 Công an huyện K đã thu giữ được vật chứng và ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Tạ Huy K.

Vật chứng thu giữ của Tạ Huy K:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A71, số IMEI: 353408115747766, màn hình cảm ứng, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng

- 01 ví màu nâu, đã qua sử dụng, bên trong ví có: Số tiền mặt 1.175.000 đồng; 01 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2; 01 đăng ký xe mô tô Honda Wave BKS 18L1-372.97; 01 thẻ ngân hàng Techcombank; 01 thẻ hợp đồng mua bán trả góp điện thoại đều mang tên Nguyễn Văn K.

Tại kết luận định giá số 220/KL-HĐĐG ngày 13/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A71, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị **5.100.000 đồng** (Năm triệu một trăm nghìn đồng) và 01 chiếc ví da màu nâu, đã qua sử dụng có giá trị **90.000 đồng** (Chín mươi nghìn đồng).

Ngày 29/11/2020 Cơ quan CSĐT- Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản toàn bộ tài sản trên cho anh Nguyễn Văn K. Anh Nguyễn

Văn K đã nhận lại tài sản và số tiền 1.175.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại CQĐT Công an huyện K, bị cáo Tạ Huy K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số 219/CT-VKSGL ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K– TP Hà Nội truy tố bị cáo Tạ Huy K về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, qua tranh luận tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Tạ Huy K đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015;

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Tạ Huy K mức án từ 08 đến 12 tháng tù . Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/11/2020 đến ngày 16/11/2020.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Do người bị hại không có yêu cầu về dân sự nên đề nghị truy thu số tiền 400.000 đồng trong số tiền bị cáo K trộm cắp được đã tiêu sài cá nhân để sung vào công quỹ nhà nước

Về tang vật: Không

Nói lời sau cùng bị cáo K nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:* Lời khai nhận của bị cáo Tạ Huy K tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/11/2020 tại khu vực sân bóng Học viện nông nghiệp Việt Nam, thuộc Thị trấn Q, K, Hà Nội, bị cáo Tạ Huy K có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A71, số IMEI: 353408115747766, màn hình cảm ứng, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng; 01 ví màu nâu, đã qua sử dụng, bên trong ví có các giấy tờ và số tiền 1.575.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị cáo K trộm cắp ngày 06/11/2020 là: 6.765.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Tạ Huy K đã cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: “ **Trộm cắp tài sản** ” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức án phù hợp với tính chất mức độ đối với hành vi tội phạm của bị cáo gây ra.

Đánh giá về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy :

Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng bị cáo là đối tượng đang điều trị Methadol để cai nghiện ma túy nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng TNHS của bị cáo : Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên bị cáo K được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[4]Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về dân sự:

- Người bị hại anh Nguyễn Văn K đã nhận lại đầy đủ tài sản, ngoài ra không còn yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.
- Truy thu số tiền 400.000 đồng đối với bị cáo K để sung vào công quỹ nhà nước

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Về xử lý vật chứng : Không

[8] Về án phí và quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Tạ Huy K 06(Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/11/2020 đến ngày 16/11/2020.

2- Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về dân sự :

- Người bị hại anh Nguyễn Văn K đã nhận lại đầy đủ tài sản, ngoài ra không còn yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.
- Truy thu số tiền 400.000 đồng đối với bị cáo K để sung vào công quỹ nhà nước

3. Về tang vật : Không

4. Án phí : Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- L- u hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Tuấn